

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang  
bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển;

Căn cứ Quyết định số 1790/QĐ-BTNMT ngày 06/6/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành và công bố Danh mục các điểm có giá trị đặc trưng mực nước triều vùng ven biển và 10 đảo, cụm đảo lớn của Việt Nam; Bản đồ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm và đường ranh giới ngoài cách đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm một khoảng cách 3 hải lý vùng ven biển Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 110/BTNMT-TCBHĐVN ngày 08/01/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 57/TTr-STNMT ngày 17/01/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Định với các nội dung chính sau:

1. Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Định với 43 đoạn tại 28 xã, phường thuộc các huyện Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn như sau:

| STT | Địa phương                           | Ký hiệu             |
|-----|--------------------------------------|---------------------|
| 1   | Xã Tam Quan Bắc, huyện Hoài Nhơn     | Đoạn 01- 02         |
| 2   | Xã Tam Quan Nam, huyện Hoài Nhơn     | Đoạn 3              |
| 3   | Xã Hoài Thanh, huyện Hoài Nhơn       | Đoạn 4              |
| 4   | Xã Hoài Hương, huyện Hoài Nhơn       | Đoạn 5              |
| 5   | Xã Hoài Hải, huyện Hoài Nhơn         | Đoạn 6-7            |
| 6   | Xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn          | Đoạn 8-9            |
| 7   | Xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ              | Đoạn 10             |
| 8   | Xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ            | Đoạn 11             |
| 9   | Xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ               | Đoạn 12-13          |
| 10  | Xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ              | Đoạn 14             |
| 11  | Xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ            | Đoạn 15             |
| 12  | Xã Cát Khánh, huyện Phù Cát          | Đoạn 16             |
| 13  | Xã Cát Thành, huyện Phù Cát          | Đoạn 17             |
| 14  | Xã Cát Hải, huyện Phù Cát            | Đoạn 18-19-20       |
| 15  | Xã Cát Tiến, huyện Phù Cát           | Đoạn 21             |
| 16  | Xã Cát Chánh, huyện Phù Cát          | Đoạn 22             |
| 17  | Xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn       | Đoạn 23-24-25-26-29 |
| 18  | Xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước        | Đoạn 27             |
| 19  | Xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước        | Đoạn 28             |
| 20  | Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước      | Đoạn 30             |
| 21  | Phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn | Đoạn 31-32          |
| 22  | Phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn   | Đoạn 33             |

|    |                                          |                     |
|----|------------------------------------------|---------------------|
| 23 | Xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn          | Đoạn 34-35          |
| 24 | Phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn      | Đoạn 36             |
| 25 | Phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn        | Đoạn 37             |
| 26 | Phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn      | Đoạn 38             |
| 27 | Phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn | Đoạn 39             |
| 28 | Phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn    | Đoạn 40-41-42-42-43 |

(Nội dung chi tiết các khu vực tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

2. Tổng chiều dài khu vực cần thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển là: **100.817 m**.

**Điều 2.** Giao giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương xác định chiều rộng, ranh giới và lập thủ tục cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện: Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4 (13b).



Trần Châu



# PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC KHU VỰC PHẢI THIẾT LẬP HÀNH LANG BẢO VỆ BỜ BIỂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh Bình Định)



| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                  | Vị trí địa lý |              |              |                                 | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|------------------|---------------------|------------------|---------------|--------------|--------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã, Phường          | Huyện, Thành phố | Điểm giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài bờ biển tương ứng (m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 1   | Đoạn 01          | X. Tam Quan Bắc     | H. Hoài Nhơn     | D01           | 1612522,97   | 589145,37    | 90,3                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển nằm ở phía Bắc cửa biển Tam Quan, thuộc địa phận thôn Trường Xuân Đông, xã Tam Quan Bắc, giáp với tỉnh Quảng Ngãi.</li> <li>Khu vực có bãi cát đẹp tự nhiên; Có hệ sinh thái thảm thực vật núi đá phía trong bãi.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ cảnh quan tự nhiên của bãi cát.</li> <li>Bảo đảm quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> </ul>                                                                                                                   |
|     |                  |                     |                  | D02           | 1612478,55   | 589068,48    |                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 2   | Đoạn 02          | X. Tam Quan Bắc     | H. Hoài Nhơn     | D03           | 1612269,77   | 588249,63    | 1996,0                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển nằm ở phía Nam cửa Tam Quan, thuộc địa phận các thôn Thiện Chánh 2, Thiện Chánh 1 của xã Tam Quan Bắc.</li> <li>Khu vực là bãi biển Tam Quan Bắc với bãi cát sạch, đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú. Phía trong bãi cát là nơi tập trung đông cư dân.</li> <li>Có khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão, cảng cá Tam Quan ở phía Bắc.</li> <li>Khu vực có cảng cá Thiện Chánh đã được mở rộng nhằm tạo điều kiện phát triển nghề cá, sản phẩm đặc sản là cá bò gù đặc trưng của miền biển này.</li> <li>Khu vực có công trình kè chống xói lở bờ biển dài khoảng 2,4 km kéo dài từ thôn Thiện Chánh 2 xuống phía Đông xã Tam Quan Nam, tuy nhiên, một số đoạn đã bị gãy và hư hỏng.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ cảnh quan tự nhiên của bãi biển Tam Quan Bắc.</li> <li>Chống sạt lở bờ biển.</li> <li>Bảo vệ khu neo đậu tàu thuyền Tam Quan, cảng cá Thiện Chánh.</li> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> </ul> |
|     |                  |                     |                  | D04           | 1610409,50   | 587960,21    |                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 3   | Đoạn 03          | X. Tam Quan Nam     | H. Hoài Nhơn     | D04           | 1610409,50   | 587960,21    | 4407,0                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Toàn bộ khu vực bờ biển của xã Tam Quan Nam từ thôn Cửu Lợi Bắc đến hết thôn Cửu Lợi Đông.</li> <li>Phía trong bờ tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> </ul>                                                                                                                                                                    |

| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                             |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                               |
|     |                  |                     |                     |                  |              |              |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                               |
|     |                  |                     |                     | D05              | 1606303,81   | 589462,73    |                                          | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực có bãi biển Tam Quan Bắc với bãi cát trắng, đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li><li>Khu vực bờ biển có hệ sinh thái rừng phòng hộ.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ, duy trì cảnh quan khu vực bãi biển Tam Quan Bắc.</li><li>Chống sạt lở bờ biển.</li><li>Bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.</li></ul> |
| 4   | Đoạn 04          | X. Hoài Thanh       | H. Hoài Nhơn        | D05              | 1606303,81   | 589462,73    | 440,0                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>Toàn bộ bờ biển của xã Hoài Thanh.</li><li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li><li>Phía trong bãi có rừng phòng hộ ven biển.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li><li>Bảo vệ và duy trì cảnh quan khu vực bãi.</li><li>Chống sạt lở bờ biển.</li></ul>  |
|     |                  |                     |                     | D06              | 1605903,84   | 589635,52    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                               |
| 5   | Đoạn 05          | X. Hoài Hương       | H. Hoài Nhơn        | D07              | 1605778,31   | 589691,43    | 3202,0                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>Toàn bộ khu vực bờ biển của xã Hoài Hương.</li><li>Khu vực có cửa biển An Dũ, là cửa thoát lũ của sông Lại Giang, tuy nhiên, trong nhiều năm gần đây, bờ biển đã lấn sâu vào đất liền ít nhất là hơn 100m, hình dạng cửa biển này luôn biến đổi, có xu hướng chuyển dần từ phía Nam sang phía Bắc.</li><li>Khu vực có bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li><li>Khu vực có bến cá Hoài Hương, khu chế biến thủy sản xã Hoài Hương.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li><li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li></ul>                             |
|     |                  |                     |                     | D08              | 1602937,74   | 591072,01    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                               |
| 6   | Đoạn 06          | X. Hoài Hải         | H. Hoài Nhơn        | D08              | 1602937,74   | 591072,01    | 960,2                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển phía Bắc của xã Hoài Hải, phần bãi cát có sông Lại Giang phía nội đồng.</li><li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều lồng bè nuôi thủy sản.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li><li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li></ul>                             |
|     |                  |                     |                     | D09              | 1602087,57   | 591499,48    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                               |

| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                                            |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |
| 7   | Đoạn 07          | X. Hoài Hải         | H. Hoài Nhơn        | D10              | 1602019,20   | 591538,71    | 4080,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển phía Nam xã Hoài Hải, kéo dài đến mũi Gành, thuộc địa phận các thôn: Kim Giao Trung, Kim Giao Nam, Kim Giao Thiện.</li> <li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân.</li> <li>Khu vực bờ biển có hệ sinh thái rừng phòng hộ.</li> </ul>                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.</li> <li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul> |
|     |                  |                     |                     | D11              | 1598507,57   | 593529,55    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |
| 8   | Đoạn 08          | X. Hoài Mỹ          | H. Hoài Nhơn        | D12              | 1596781,56   | 593472,17    | 836,8                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển phía Bắc của xã Hoài Mỹ.</li> <li>Khu vực có bãi cát đẹp, hoang sơ.</li> <li>Có hệ sinh thái thảm thực vật núi đá.</li> <li>Khu vực có các đầm nuôi thủy sản.</li> </ul>                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan tự nhiên khu vực bãi, duy trì các bãi biển.</li> </ul>                        |
|     |                  |                     |                     | D13              | 1595976,48   | 593506,68    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |
| 9   | Đoạn 09          | X. Hoài Mỹ          | H. Hoài Nhơn        | D14              | 1595940,40   | 593382,79    | 3472,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực có bãi biển Lộ Diêu.</li> <li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>Phía trong bãi là nơi tập trung đông dân cư, rải rác có rừng phòng hộ ven biển.</li> <li>Có các đầm nuôi thủy sản.</li> </ul>                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi biển Lộ Diêu.</li> </ul>                                          |
|     |                  |                     |                     | D15              | 1592809,72   | 594077,56    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |
| 10  | Đoạn 10          | X. Mỹ Đức           | H. Phù Mỹ           | D16              | 1590656,25   | 593797,05    | 3733,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển thuộc địa phận các thôn: Phú Thứ, Phú Hòa và thôn Tân Phú của xã Mỹ Đức.</li> <li>Khu vực có cửa biển Hà Ra, nơi trao đổi nước của đầm Trà Ổ.</li> <li>Có bãi biển Hà Ra và phía trong bãi có đông dân cư sinh sống; Có nhiều lăng và miếu thờ, di tích lịch sử địa phương phía trong bãi.</li> <li>Khu vực là nơi tập trung nuôi thủy sản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul>  |
|     |                  |                     |                     | D17              | 1587273,81   | 595158,43    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |



| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |                 |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                                                                                   |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|-----------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y<br>(m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                     |
| 11  | Đoạn<br>11       | X. Mỹ<br>Thắng      | H. Phù<br>Mỹ        | D17              | 1587273,81   | 595158,43       | 7304,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Toàn bộ khu vực bờ biển xã Mỹ Thắng.</li> <li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>Có các đầm nuôi thủy sản.</li> <li>Có dân cư sinh sống.</li> </ul>                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul>                                         |
|     |                  |                     |                     | D18              | 1581248,28   | 599232,19       |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                     |
| 12  | Đoạn<br>12       | X. Mỹ<br>An         | H. Phù<br>Mỹ        | D18              | 1581248,28   | 599232,19       | 2060,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển phía Bắc của xã Mỹ An, phía Nam có mũi Cù Lao.</li> <li>Khu vực có bãi biển Xuân Thạnh với bãi cát đẹp và có nhiều đầm nuôi thủy sản.</li> <li>Khu vực có bến cá Xuân Thạnh và khu chế biến thủy sản xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ.</li> </ul>                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>Chống sạt lở bờ biển.</li> </ul>                                                               |
|     |                  |                     |                     | D19              | 1579684,99   | 600457,42       |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                     |
| 13  | Đoạn<br>13       | X. Mỹ<br>An         | H. Phù<br>Mỹ        | D20              | 1579337,82   | 600352,71       | 3390,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển phía Nam của xã Mỹ An.</li> <li>Khu vực bãi cát đẹp kẹp giữa mũi Cù Lao và mũi Lam.</li> <li>Khu vực là nơi tập trung các ngư trường nuôi trồng thủy sản.</li> <li>Khu vực có cơ sở sản xuất tôm giống CP, Việt Úc.</li> </ul>                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>Bảo vệ môi trường khu vực bãi.</li> <li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul> |
|     |                  |                     |                     | D21              | 1576445,15   | 601200,99       |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                     |
| 14  | Đoạn<br>14       | X. Mỹ<br>Thọ        | H. Phù<br>Mỹ        | D22              | 1573886,87   | 600850,51       | 2210,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển thuộc thôn Chánh Trạch.</li> <li>Khu vực có bãi biển Tân Phụng, nằm phía Nam của mũi Rồng.</li> <li>Khu vực bờ biển có hệ sinh thái rừng phòng hộ và khu dân cư phía trong bãi.</li> <li>Khu vực có bến cá Tân Phụng, khu chế biến thủy sản xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul>                                         |
|     |                  |                     |                     | D23              | 1571853,82   | 600367,95       |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                     |



| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 15  | Đoạn 15          | X. Mỹ Thành         | H. Phù Mỹ           | D23              | 1571853,82   | 600367,95    | 9250,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Toàn bộ bờ biển của xã Mỹ Thành, nằm ở phía Bắc mũi Lang.</li> <li>• Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>• Khu vực bờ biển có hệ sinh thái rừng phòng hộ.</li> <li>• Khu vực có vùng nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao, khu dịch vụ hậu cần nghề cá, cụm công nghiệp chế biến thủy hải sản tập trung.</li> <li>• Phía trong bờ là khu vực đầm Đề Gi.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển</li> <li>• Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>• Bảo vệ môi trường khu vực bãi.</li> <li>• Bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.</li> <li>• Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul> |
|     |                  |                     |                     | D24              | 1563771,60   | 604692,38    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 16  | Đoạn 16          | X. Cát Khánh        | H. Phù Cát          | D25              | 1562398,96   | 603235,10    | 3251,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khu vực bờ biển phía Nam cửa Đề Gi, thuộc địa phận xã Cát Khánh.</li> <li>• Khu vực có bãi biển Đề Gi, có bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>• Khu vực có khu chế biến thủy sản Cát Khánh.</li> </ul>                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>• Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>• Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul>                                                                                    |
|     |                  |                     |                     | D26              | 1559286,69   | 603383,00    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 17  | Đoạn 17          | X. Cát Thành        | H. Phù Cát          | D26              | 1559286,69   | 603383,00    | 3821,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Toàn bộ khu vực bờ biển của xã Cát Thành.</li> <li>• Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>• Khu vực có nhiều bãi cát xen lẫn núi đá phía trong bãi.</li> <li>• Khu vực có vùng nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao</li> </ul>                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>• Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>• Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul>                                                                                    |
|     |                  |                     |                     | D27              | 1555821,07   | 604936,17    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 18  | Đoạn 18          | X. Cát Hải          | H. Phù Cát          | D27              | 1555821,07   | 604936,17    | 5550,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khu vực bờ biển phía Bắc của xã Cát Hải, thuộc địa phận các thôn Tân Thắng và thôn Chánh Oai.</li> <li>• Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và có dân cư sinh sống.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>• Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>• Bảo vệ môi trường ven biển.</li> </ul>                                                                                                    |
|     |                  |                     |                     | D28              | 1551082,26   | 607736,46    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                               |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |
|     |                  |                     |                     |                  |              |              |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |
| 19  | Đoạn 19          | X. Cát Hải          | H. Phù Cát          | D29              | 1549631,14   | 607513,94    | 1830,0                                   | • Khu vực bờ biển có bãi tắm Cát Hải; Nằm kẹp giữa mũi Thanh Hy và mũi Đụn.<br>• Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và có nhiều đầm nuôi thủy sản.                                                                                                                                                                                               | • Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.<br>• Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi tắm Cát Hải.<br>• Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển. |
|     |                  |                     |                     | D30              | 1547945,61   | 608057,38    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |
| 20  | Đoạn 20          | X. Cát Hải          | H. Phù Cát          | D31              | 1546925,55   | 607968,09    | 2662,0                                   | • Khu vực bờ biển cổ bãi Vĩnh Hội với bãi cát trắng, đẹp và trải rộng.<br>• Khu vực nằm kẹp giữa mũi Đụn và mũi vọng Phu.                                                                                                                                                                                                                 | • Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.<br>• Bảo vệ cảnh quan tự nhiên của bãi biển Vĩnh Hội.                                           |
|     |                  |                     |                     | D32              | 1544605,27   | 608596,22    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |
| 21  | Đoạn 21          | X. Cát Tiến         | H. Phù Cát          | D33              | 1543562,16   | 607031,66    | 3169,0                                   | • Toàn bộ khu vực bờ biển xã Cát Tiến.<br>• Khu vực có bãi biển Trung Lương - Cát Tiến với cát trắng và sạch; Phía Bắc có khu dã ngoại Trung Lương.<br>• Phía trong bãi có dân cư sinh sống.<br>• Khu vực đang khai thác các hoạt động du lịch sinh thái.<br>• Khu vực có điểm sản xuất tôm sú tư nhân, trạm sản xuất tôm giống Cát Tiến. | • Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.<br>• Bảo vệ cảnh quan tự nhiên khu vực bãi.                                                     |
|     |                  |                     |                     | D34              | 1540522,83   | 607804,14    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |
| 22  | Đoạn 22          | X. Cát Chánh        | H. Phù Cát          | D34              | 1540522,83   | 607804,14    | 3411,0                                   | • Toàn bộ khu vực bờ biển của xã Cát Chánh.<br>• Khu vực bờ biển có bãi biển Phong Điện, có khu du lịch Thiên Đường Xanh.<br>• Khu vực bờ biển có hệ sinh thái rừng phòng hộ.                                                                                                                                                             | • Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.<br>• Bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.<br>• Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.                          |
|     |                  |                     |                     | D35              | 1537641,76   | 609598,58    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                 |

| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                         |
| 23  | Đoạn 23          | X. Nhơn Lý          | TP. Quy Nhơn        | D35              | 1537641,76   | 609598,58    | 2615,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển phía bắc của xã Nhơn Lý.</li> <li>Khu vực có bãi cát trắng, đẹp và nằm trong khu du lịch FLC Quy Nhơn.</li> </ul>                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ môi trường ven biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan tự nhiên khu vực bãi.</li> </ul>                                                    |
|     |                  |                     |                     | D36              | 1536024,92   | 611584,53    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                         |
| 24  | Đoạn 24          | X. Nhơn Lý          | TP. Quy Nhơn        | D37              | 1536015,99   | 611613,64    | 759,0                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển đối diện trung tâm xã Nhơn Lý, có điểm du lịch Eo Gió.</li> <li>Khu vực tập trung nhiều dân cư sinh sống; Là nơi neo đậu tàu thuyền của ngư dân địa phương.</li> <li>Khu vực bờ biển có nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>Khu vực có bến cá Nhơn Lý, khu chế biến thủy sản Nhơn Lý.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi.</li> <li>Duy trì các bãi biển, chống sạt lở bờ biển.</li> </ul>                                             |
|     |                  |                     |                     | D38              | 1536187,00   | 612315,14    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                         |
| 25  | Đoạn 25          | X. Nhơn Lý          | TP. Quy Nhơn        | D39              | 1536397,18   | 612279,92    | 476,4                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển thuộc mũi Cồng Cộc.</li> <li>Có hệ sinh thái cây bụi, cây tái sinh trên núi đá.</li> <li>Có hệ sinh thái rạn san hô.</li> <li>Khu vực hiện đang tập trung các lồng bè nuôi trồng thủy hải sản.</li> </ul>                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ quyền tiếp cận của người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ hệ sinh thái rạn san hô.</li> <li>Bảo vệ cảnh quan khu vực bãi đá.</li> </ul>                                                      |
|     |                  |                     |                     | D40              | 1536743,46   | 612419,75    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                         |
| 26  | Đoạn 26          | X. Nhơn Lý          | TP. Quy Nhơn        | D41              | 1534992,91   | 612613,93    | 523,5                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ biển thuộc địa phận thôn Xương Lý, xã Nhơn Lý; Khu vực có chợ cá Xương Lý.</li> <li>Khu vực có bãi tắm Nhơn Lý và khu vực tránh trú bão hậu cần nghề cá.</li> <li>Khu vực tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li> <li>Khu vực có khu di tích đền chùa phật giáo.</li> </ul>                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên.</li> <li>Duy trì các bãi biển.</li> <li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li> <li>Bảo vệ khu vực tránh trú bão và hậu cần nghề cá.</li> </ul> |
|     |                  |                     |                     | D42              | 1534509,62   | 612424,51    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                         |
| 27  | Đoạn 27          | X. Phước Sơn        | H. Tuy Phước        | D43              | 1533571,33   | 607404,28    | 5841,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ thuộc phía Bắc Cồn Chim trong đầm Thị Nại.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên.</li> </ul>                                                                                                                                              |

| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                                                                                 |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |
|     |                  |                     |                     |                  |              |              |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |
|     |                  |                     |                     | D44              | 1533043,88   | 607165,63    |                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực có HST rừng ngập mặn, thảm cỏ biển.</li> <li>Khu vực hiện đang tập trung các khu nuôi trồng thủy sản.</li> </ul>                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li> <li>Phòng chống xói lở bờ.</li> </ul>                                                                                                      |
| 28  | Đoạn 28          | X. Phước Hòa        | H. Tuy Phước        | D44              | 1533043,88   | 607165,63    | 4740,0                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ thuộc phía Nam Cồn Chim trong đầm Thị Nại.</li> <li>Khu vực có HST rừng ngập mặn, thảm cỏ biển.</li> <li>Khu vực hiện đang tập trung các khu nuôi trồng thủy sản.</li> </ul>                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên.</li> <li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li> <li>Phòng chống xói lở bờ.</li> </ul>                                                    |
|     |                  |                     |                     | D43              | 1533571,33   | 607404,28    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 29  | Đoạn 29          | X. Nhơn Lý          | TP. Quy Nhơn        | D45              | 1532294,26   | 612484,03    | 578,2                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực có bãi biển Kỳ Co.</li> <li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>Khu vực có khu du lịch sinh thái.</li> <li>Hệ sinh thái cây bụi, cây tái sinh trên núi đá.</li> <li>Khu vực có khu neo đậu tàu thuyền.</li> </ul>                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên.</li> <li>Bảo vệ khu vực neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.</li> <li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li> </ul>                          |
|     |                  |                     |                     | D46              | 1531745,75   | 612617,12    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 30  | Đoạn 30          | X. Phước Thuận      | H. Tuy Phước        | D47              | 1529275,93   | 605170,00    | 433,0                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ nằm trong đầm Thị Nại, thuộc địa phận xã Phước Thuận; Khu vực thuộc cửa ra của sông Hà Thanh đổ vào đầm Thị Nại.</li> <li>Khu vực có hệ sinh thái rừng ngập mặn.</li> <li>Khu vực có nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>Khu vực hiện đang tập trung các khu nuôi trồng thủy hải sản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan của đầm.</li> <li>Phòng chống xói lở bờ do dòng chảy trong sông Hà Thanh đổ vào đầm Thị Nại.</li> <li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li> </ul> |
|     |                  |                     |                     | D48              | 1528943,26   | 605368,79    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 31  | Đoạn 31          | P. Nhơn Bình        | TP. Quy Nhơn        | D49              | 1528239,46   | 605069,01    | 563,9                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực bờ nằm trong đầm Thị Nại, ngay cửa ra sông Hà Thanh, thuộc địa phận phường Nhơn Bình.</li> <li>Khu vực có nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li> <li>Khu vực có hệ sinh thái rừng ngập mặn.</li> </ul>                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn, cảnh quan tự nhiên của đầm.</li> <li>Phòng chống xói lở bờ do dòng chảy trong sông Hà</li> </ul>                                                        |
|     |                  |                     |                     | D50              | 1528045,96   | 605262,47    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                   |

| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                             |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                               |
|     |                  |                     |                     |                  |              |              |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                               |
|     |                  |                     |                     |                  |              |              |                                          | • Khu vực hiện đang tập trung các khu nuôi trồng thủy hải sản.                                                                                                                                                                                                                                            | Thanh đồ vào đầm Thị Nại.                                                                                                                                     |
| 32  | Đoạn 32          | P. Nhơn Bình        | TP. Quy Nhơn        | D51              | 1527629,06   | 605454,47    | 1014,0                                   | • Khu vực nằm trong đầm Thị Nại, nằm phía Nam cầu Thị Nại.<br>• Khu vực có hệ sinh thái rừng ngập mặn.<br>• Khu vực hiện đang tập trung các khu nuôi trồng thủy hải sản.                                                                                                                                  | • Bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn, cảnh quan tự nhiên.<br>• Phòng chống xói lở bờ do dòng chảy trong sông Hà Thanh đổ vào đầm Thị Nại.                      |
|     |                  |                     |                     | D52              | 1526676,44   | 605580,24    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                               |
| 33  | Đoạn 33          | P. Đống Đa          | TP. Quy Nhơn        | D52              | 1526676,44   | 605580,24    | 1950,0                                   | • Khu vực nằm trong đầm Thị Nại, thuộc địa phận phường Đống Đa.<br>• Khu vực có hệ sinh thái rừng ngập mặn.<br>• Khu vực hiện đang tập trung các khu nuôi trồng thủy hải sản.<br>• Khu vực hiện đang xây dựng các khu đô thị lớn.                                                                         | • Bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn, bảo vệ cảnh quan tự nhiên.<br>• Phòng chống sạt lở.                                                                      |
|     |                  |                     |                     | D53              | 1525004,46   | 605058,88    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                               |
| 34  | Đoạn 34          | X. Nhơn Hải         | TP. Quy Nhơn        | D54              | 1523370,39   | 612672,29    | 1475,0                                   | • Khu vực bờ biển xã Nhơn Hải, nằm đối diện cù lao Hòn Khô.<br>• Khu vực tập trung đông dân cư.<br>• Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.<br>• Khu vực có nơi neo đậu thuyền.<br>• Có cây bụi, cây tái sinh trên núi đá.<br>• Khu vực có bến cá Nhơn Hải và khu nuôi tôm hùm. | • Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên của bãi biển.<br>• Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.<br>• Bảo vệ khu vực tránh trú bão và hậu cần nghề cá. |
|     |                  |                     |                     | D55              | 1522298,64   | 612232,41    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                               |
| 35  | Đoạn 35          | X. Nhơn Hải         | TP. Quy Nhơn        | D56              | 1522145,67   | 611465,11    | 1522                                     | • Khu vực bờ biển nằm phía Nam mũi Yến, thuộc địa phận thôn Hải Giang, xã Nhơn Hải.<br>• Hệ sinh thái cây bụi, cây tái sinh trên núi đá.                                                                                                                                                                  | • Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên.                                                                                                                    |

| STT | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                     | Vị trí địa lý    |              |              |                                          | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                           | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                     |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|------------------|--------------|--------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                  | Xã,<br>Phường       | Huyện,<br>Thành phố | Điểm<br>giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài<br>bờ biển<br>tương ứng<br>(m) |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |
|     |                  |                     |                     |                  |              |              |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |
|     |                  |                     |                     | D57              | 1521800,79   | 610080,01    |                                          | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp và nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li><li>Khu vực là bãi rửa đẽ trướng đặc trưng của tỉnh Bình Định.</li></ul>                                                                               | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ bãi đẽ rửa đẽ trướng.</li></ul>                                                                                          |
| 36  | Đoạn 36          | P. Hải Cảng         | TP. Quy Nhơn        | D58              | 1523248,08   | 607051,58    | 202,0                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển thuộc phường Hải Cảng; Khu vực đã có kè bảo vệ thành phố Quy Nhơn.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li></ul>                                                                       | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ cảnh quan tự nhiên.</li><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li></ul>                                         |
|     |                  |                     |                     | D59              | 1523223,12   | 606851,56    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |
| 37  | Đoạn 37          | P. Lê Lợi           | TP. Quy Nhơn        | D59              | 1523223,12   | 606851,56    | 773,3                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển thuộc phường Lê Lợi; Khu vực đã có kè bảo vệ thành phố Quy Nhơn.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li></ul>                                                                         | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ cảnh quan tự nhiên.</li><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li></ul>                                         |
|     |                  |                     |                     | D60              | 1522926,38   | 606141,18    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |
| 38  | Đoạn 38          | P. Trần Phú         | TP. Quy Nhơn        | D60              | 1522926,38   | 606141,18    | 1464,0                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển thuộc địa phận phường Trần phú, có bãi biển Quy Nhơn.</li><li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li></ul>                                               | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan.</li><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li></ul>                                    |
|     |                  |                     |                     | D61              | 1522019,86   | 605000,88    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |
| 39  | Đoạn 39          | P. Nguyễn Văn Cừ    | TP. Quy Nhơn        | D61              | 1522019,86   | 605000,88    | 1763,0                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>Toàn bộ khu vực bờ biển của phường Nguyễn Văn Cừ.</li><li>Khu vực bờ biển bãi cát đẹp.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li></ul>                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan.</li><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li></ul>                                    |
|     |                  |                     |                     | D62              | 1520524,38   | 604113,63    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |
| 40  | Đoạn 40          | P. Ghềnh Ráng       | TP. Quy Nhơn        | D62              | 1520524,38   | 604113,63    | 191,2                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển thuộc phía Bắc của phường Ghềnh Ráng; Ngay phía Nam của khu vực là khu Ghềnh Ráng - Tiên Xa.</li><li>Khu vực có khu du lịch, resort lớn.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan.</li><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li><li>Bảo vệ môi trường bờ biển.</li></ul> |
|     |                  |                     |                     | D63              | 1520338,93   | 604096,10    |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                       |

| STT            | Tên<br>(Ký hiệu) | Địa giới hành chính |                  | Vị trí địa lý |              |              |                                 | Mô tả khái quát khu vực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mục đích, yêu cầu                                                                                                                                                                                     |
|----------------|------------------|---------------------|------------------|---------------|--------------|--------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                |                  | Xã, Phường          | Huyện, Thành phố | Điểm giới hạn | Tọa độ X (m) | Tọa độ Y (m) | Chiều dài bờ biển tương ứng (m) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                       |
| 41             | Đoạn 41          | P. Ghềnh Ráng       | TP. Quy Nhơn     | D64           | 1518374,11   | 604515,77    | 1598,0                          | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bãi biển Quy Hòa với bãi cát đẹp.</li><li>Khu vực có khu di tích đền chùa phật giáo.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li></ul>                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan.</li><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li><li>Bảo vệ các khu di tích.</li><li>Bảo vệ môi trường bờ biển.</li></ul> |
|                |                  |                     |                  | D65           | 1516884,56   | 604591,90    |                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                       |
| 42             | Đoạn 42          | P. Ghềnh Ráng       | TP. Quy Nhơn     | D66           | 1514040,26   | 605643,24    | 373,0                           | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển thuộc khu vực 1 của phường Ghềnh Ráng.</li><li>Khu vực có nguồn lợi thủy hải sản phong phú.</li><li>Khu vực hiện đang tập trung các khu nuôi trồng thủy hải sản.</li><li>Khu vực có bãi tắm và khu tránh trú bão hậu cần nghề cá.</li><li>Khu vực là nơi tập trung nhiều cư dân sinh sống.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li><li>Bảo vệ khu vực tránh trú bão và hậu cần nghề cá.</li></ul>                                                   |
|                |                  |                     |                  | D67           | 1514006,00   | 605953,05    |                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                       |
| 43             | Đoạn 43          | P. Ghềnh Ráng       | TP. Quy Nhơn     | D68           | 1513760,66   | 605981,73    | 836,2                           | <ul style="list-style-type: none"><li>Khu vực bờ biển phía Nam của phường Ghềnh Ráng, có bãi cát đối diện Hòn Rơi Ngang.</li><li>Hệ sinh thái cây bụi, cây tái sinh trên núi đá.</li><li>Khu vực có khu du lịch, resort lớn.</li></ul>                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"><li>Bảo vệ hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên của bãi biển.</li><li>Đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển.</li><li>Bảo vệ môi trường bờ biển.</li></ul>           |
|                |                  |                     |                  | D69           | 1513043,75   | 606197,92    |                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                       |
| TỔNG CHIỀU DÀI |                  |                     |                  |               |              |              | 100817,0 m                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                       |